

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số. ~~03~~../2012/NQ-HĐND

Krông Năng, ngày **05** tháng 01 năm 2012

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển toàn diện thị
trấn Krông Năng giai đoạn 2011 -2015

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 3
(Từ ngày 04 đến ngày 05 tháng 01 năm 2012)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét Tờ trình số 373/TTr-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2011 của UBND huyện về đề án phát triển toàn diện thị trấn Krông Năng giai đoạn 2011-2015; Báo cáo thẩm tra số ~~04~~/BC - BKTXH ngày ~~04~~/01/2012 của Ban kinh tế xã hội Hội đồng Nhân dân huyện và ý kiến của các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng Nhân dân huyện tán thành và thông qua đề án phát triển toàn diện thị trấn Krông Năng giai đoạn 2011-2015 với các nội dung cơ bản sau:

1. Mục tiêu phát triển giai đoạn 2011 - 2015:

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Trung ương; trên cơ sở nghị quyết của HĐND tỉnh về xây dựng Huyện văn hoá, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội của Huyện và quy hoạch chung của thị trấn để từng bước xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội.

Nâng cao đời sống vật chất tinh thần của đồng bào các dân tộc, đặc biệt là đồng bào dân tộc tại chỗ, đẩy lùi các tệ nạn xã hội; bảo đảm chính trị ổn định, trật tự an toàn được đảm bảo, quốc phòng, an ninh vững chắc.

*** Về kinh tế - xã hội:**

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả tiềm năng lợi thế về kinh tế của địa bàn, tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế. Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư để phát triển kinh tế, mở rộng dịch vụ giải quyết việc làm, đầu tư

xây dựng cơ sở hạ tầng. Xây dựng các công trình trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn như: tiểu thủ công nghiệp, khu thương mại, dịch vụ ...

- Đến năm 2015 tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân hàng năm đạt từ 12 đến 13%; tổng sản giá trị sản xuất tăng 10%/năm. Dân số toàn thị trấn có trên 14.000 người (tăng chủ yếu do thu hút lao động ngành nghề và dịch vụ...); có 97% lao động trong độ tuổi lao động có việc làm; cơ cấu lao động 50% là lao động nông nghiệp, 20% lao động CN và TTCN, 30% thương mại - dịch vụ; cơ cấu kinh tế nông nghiệp 50% CN và tiểu thủ công nghiệp 20%, thương mại và dịch vụ 30%; tổng giá trị sản xuất ước đạt 210.000 triệu đồng; giá trị sản xuất bình quân đầu người từ 16-17 triệu đồng/năm.

- Thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2015 đạt 11.500 triệu đồng.

- Cải tạo, nâng cấp nhựa hoá, bê tông hoá hầu hết các tuyến đường nội thị trấn (khoảng từ 20 - 30 km, gồm các tuyến đường khối 1, khối 2, khối 3, khối 4, Khối 7, khối 8, tuyến đường Buôn Weo và tuyến đường đi thôn Bình Minh). Đầu tư nâng cấp và nạo vét các đập hiện có đảm bảo phục vụ nước tưới trong sản xuất và môi trường sinh thái trên địa bàn; xây dựng trạm bơm điện dẫn nước từ đập Đông Hồ về Bầu Sen phục vụ vui chơi, giải trí khu vực Bầu Sen, đập Đông Hồ; phát triển khu văn hoá công viên, xây dựng làng nghề truyền thống Buôn Wiáo A. Đề nghị đầu tư sửa chữa các bến nước 03 buôn để bảo tồn di sản văn hoá của Đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Đến năm 2015 có 100% hộ gia đình được sử dụng điện sinh hoạt; 50% số hộ được sử dụng hệ thống nước sinh hoạt qua bể lọc tập trung (nước máy). Đầu tư xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại Buôn Weo A và một số trục đường nội thị đông dân cư.

- Đến năm 2015 xây dựng hoàn chỉnh bến xe khách của huyện, tiếp tục đầu tư xây dựng chợ huyện giai đoạn II và đi đôi với việc xử lý rác thải, bảo vệ môi trường đô thị; xây dựng 01 siêu thị qui mô vừa nhằm phục vụ các yêu cầu giao lưu hàng hoá trên địa bàn.

- Tạo bước chuyển biến tích cực về chất lượng trên các lĩnh vực xã hội, giảm tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 5%, phần đầu 100% trẻ em ở độ tuổi được đến trường. Nâng cao chất lượng dạy và học tại các trường trên địa bàn; phần đầu có 5 trường trở lên trường đạt chuẩn Quốc gia. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân, không để xảy ra dịch bệnh đối với người; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống còn dưới 15%; mức giảm tỷ lệ sinh hàng năm là 0,8‰; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2015 còn 1,5% .

- Tiếp tục đầu tư khu văn hoá đa chức năng ở huyện, xây dựng sân vận động, các khu vui chơi thể thao, các điểm dịch vụ văn hoá du lịch, khu công viên cây xanh, phần đầu 95% gia đình văn hoá, 100% thôn, buôn, tổ dân phố đạt văn hoá vào năm 2015.

*** Về Quốc phòng – An ninh:**

xây dựng cơ sở hạ tầng. Xây dựng các công trình trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn như: tiểu thủ công nghiệp, khu thương mại, dịch vụ ...

- Đến năm 2015 tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân hàng năm đạt từ 12 đến 13%; tổng sản giá trị sản xuất tăng 10%/năm. Dân số toàn thị trấn có trên 14.000 người (tăng chủ yếu do thu hút lao động ngành nghề và dịch vụ...); có 97% lao động trong độ tuổi lao động có việc làm; cơ cấu lao động 50% là lao động nông nghiệp, 20% lao động CN và TTCN, 30% thương mại - dịch vụ; cơ cấu kinh tế nông nghiệp 50% CN và tiểu thủ công nghiệp 20%, thương mại và dịch vụ 30%; tổng giá trị sản xuất ước đạt 210.000 triệu đồng; giá trị sản xuất bình quân đầu người từ 16-17 triệu đồng/năm.

- Thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2015 đạt 11.500 triệu đồng.

- Cải tạo, nâng cấp nhựa hoá, bê tông hoá hầu hết các tuyến đường nội thị trấn (khoảng từ 20 - 30 km, gồm các tuyến đường khối 1, khối 2, khối 3, khối 4, Khối 7, khối 8, tuyến đường Buôn Weo và tuyến đường đi thôn Bình Minh). Đầu tư nâng cấp và nạo vét các đập hiện có đảm bảo phục vụ nước tưới trong sản xuất và môi trường sinh thái trên địa bàn; xây dựng trạm bơm điện dẫn nước từ đập Đông Hồ về Bầu Sen phục vụ vui chơi, giải trí khu vực Bầu Sen, đập Đông Hồ; phát triển khu văn hoá công viên, xây dựng làng nghề truyền thống Buôn Wiáo A. Đề nghị đầu tư sửa chữa các bến nước 03 buôn để bảo tồn di sản văn hoá của Đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Đến năm 2015 có 100% hộ gia đình được sử dụng điện sinh hoạt; 50% số hộ được sử dụng hệ thống nước sinh hoạt qua bể lọc tập trung (nước máy). Đầu tư xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tại Buôn Weo A và một số trục đường nội thị đông dân cư.

- Đến năm 2015 xây dựng hoàn chỉnh bến xe khách của huyện, tiếp tục đầu tư xây dựng chợ huyện giai đoạn II và đi đôi với việc xử lý rác thải, bảo vệ môi trường đô thị; xây dựng 01 siêu thị qui mô vừa nhằm phục vụ các yêu cầu giao lưu hàng hoá trên địa bàn.

- Tạo bước chuyển biến tích cực về chất lượng trên các lĩnh vực xã hội, giảm tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 5%, phần đầu 100% trẻ em ở độ tuổi được đến trường. Nâng cao chất lượng dạy và học tại các trường trên địa bàn; phần đầu có 5 trường trở lên trường đạt chuẩn Quốc gia. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân, không để xảy ra dịch bệnh đối với người; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống còn dưới 15%; mức giảm tỷ lệ sinh hàng năm là 0,8‰; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2015 còn 1,5% .

- Tiếp tục đầu tư khu văn hoá đa chức năng ở huyện, xây dựng sân vận động, các khu vui chơi thể thao, các điểm dịch vụ văn hoá du lịch, khu công viên cây xanh, phần đầu 95% gia đình văn hoá, 100% thôn, buôn, tổ dân phố đạt văn hoá vào năm 2015.

*** Về Quốc phòng – An ninh:**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số. 03./2012/NQ-HĐND

Krông Năng, ngày 05 tháng 01 năm 2012

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển toàn diện thị
trấn Krông Năng giai đoạn 2011 -2015

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 3
(Từ ngày 04 đến ngày 05 tháng 01 năm 2012)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét Tờ trình số 373/TTr-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2011 của UBND huyện về đề án phát triển toàn diện thị trấn Krông Năng giai đoạn 2011-2015; Báo cáo thẩm tra số 04/BC - BKTXXH ngày 04/01/2012 của Ban kinh tế xã hội Hội đồng Nhân dân huyện và ý kiến của các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng Nhân dân huyện tán thành và thông qua đề án phát triển toàn diện thị trấn Krông Năng giai đoạn 2011-2015 với các nội dung cơ bản sau:

1. Mục tiêu phát triển giai đoạn 2011 - 2015:

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Trung ương; trên cơ sở nghị quyết của HĐND tỉnh về xây dựng Huyện văn hoá, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội của Huyện và quy hoạch chung của thị trấn để từng bước xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội.

Nâng cao đời sống vật chất tinh thần của đồng bào các dân tộc, đặc biệt là đồng bào dân tộc tại chỗ, đẩy lùi các tệ nạn xã hội; bảo đảm chính trị ổn định, trật tự an toàn được đảm bảo, quốc phòng, an ninh vững chắc.

*** Về kinh tế - xã hội:**

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả tiềm năng lợi thế về kinh tế của địa bàn, tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế. Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư để phát triển kinh tế, mở rộng dịch vụ giải quyết việc làm, đầu tư

Giữ vững, ổn định an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, tăng cường khả năng phòng thủ sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng vũ trang và bán vũ trang đảm bảo vững chắc đảm bảo vững chắc quốc phòng – an ninh trên địa bàn, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, vượt biên trái phép, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp. Xây dựng củng cố quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, nâng cao chất lượng chính trị, khả năng sẵn sàng chiến đấu và thực hiện nhiệm vụ của lực lượng dân quân tự vệ. Đẩy lùi các tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn.

2. Những giải pháp chủ yếu:

*** Kinh tế:**

Tiến hành rà soát, bổ sung các quy hoạch làm cơ sở đầu tư để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng. Công tác quy hoạch phải chú trọng từng ngành, từng lĩnh vực cụ thể, nhằm khai thác sử dụng các lợi thế, tiềm năng và đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

Thực hiện đa dạng hoá các loại cây trồng, phù hợp với thổ nhưỡng, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Khuyến khích và phát triển các cơ sở chế biến nông sản đảm bảo sản xuất hàng hoá có chất lượng cao. Củng cố mạng lưới thú y, tăng cường công tác ngăn chặn, phòng ngừa dịch bệnh trên địa bàn, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát giết mổ gia súc. khuyến khích các hộ gia đình mở rộng các loại trang trại chăn nuôi vừa và nhỏ ở các tiểu vùng theo qui hoạch.

Tiến hành quy hoạch cụm công nghiệp, đồng thời có chủ trương thu hút các doanh nghiệp các nhà đầu tư vào xây dựng cụm công nghiệp – tiêu thụ công nghiệp và dịch vụ. Có cơ chế chính sách đối với các thành phần kinh tế đầu tư nguồn vốn, mở rộng các cơ sở chế biến nông sản, sản xuất hàng hoá, cơ sở kỹ nghệ, các loại dịch vụ và thương mại.

Tập trung huy động các nguồn lực (sự hỗ trợ đầu tư của Trung ương, Tỉnh, Huyện và của các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội và các cá nhân ...) để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi xã hội như đường giao thông, trường học, trạm y tế ...

Khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn, đảm bảo thu đúng, thu đủ, chống thất thu thuế, phát huy tốt vai trò chức năng của Hội đồng tư vấn thuế. Hàng năm thu ngân sách trên địa bàn tăng 10% trở lên.

Tăng cường huy động mọi nguồn lực theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, phấn đấu đến năm 2015 nhựa hoá các tuyến đường nội thị đạt 85% trở lên. Thường xuyên tu bổ các tuyến đường xuống cấp, hư hỏng đảm bảo phục vụ đi lại của nhân dân. Làm tốt công tác bảo vệ và quản lý các công trình thủy lợi, thường xuyên nạo vét, nâng cấp các đập chứa nước đáp ứng 85% cây trồng có nhu cầu nước tưới. Lập hồ sơ đề nghị các cấp, cấp quyền sử dụng đất đất cho nhân dân đạt 100% đối với các hộ đủ điều kiện.

*** Văn hoá - xã hội:**

Đẩy mạnh việc xã hội hoá giáo dục, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển sự nghiệp giáo dục. Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành giáo dục, bồi dưỡng và chuẩn hoá 100% đội ngũ giáo viên. Hàng năm có 10 – 20% trở lên giáo viên dạy giỏi cấp huyện ở các cấp học; đến năm 2015 có 30 – 40 % giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tỉnh. Từng bước nâng cao chất lượng dạy và học.

Tăng cường công tác hoạt động y tế cộng đồng ở thôn, buôn, tổ dân phố, chăm lo đội ngũ y, bác sỹ đảm bảo trang thiết bị phục vụ cho công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, thường xuyên kiểm tra vệ sinh môi trường an toàn thực phẩm, phòng chống các dịch bệnh ở người.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” ở khu dân cư; bảo tồn và phát triển các loại hình hoạt động văn hoá truyền thống kết hợp với tinh hoa văn hoá hiện đại của các đồng bào dân tộc thiểu số; bài trừ các hủ tục mê tín, dị đoan, nếp sống lạc hậu trong nhân dân. Đầu tư, xây dựng các điểm văn hoá, thể thao công cộng và thể thao thành tích cao; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và quản lý chặt chẽ đối với các điểm dịch vụ văn hoá trên địa bàn.

*** Quốc phòng – An ninh:**

Tổ chức tốt huấn luyện định kỳ và theo kế hoạch hàng năm; thường xuyên sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo xử lý dứt điểm khi có tình huống xảy ra; quản lý tốt vũ khí, trang thiết bị kỹ thuật. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong lực lượng dân quân, nâng cao chất lượng hoạt động và chế độ sinh hoạt, biên chế lực lượng đủ quân số theo quy định. Xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm luật nghĩa vụ quân sự, đồng thời thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Thường xuyên tuyên truyền phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ vì an ninh tổ quốc; thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện nhiệm vụ an ninh - quốc phòng, thường xuyên quan tâm chỉ đạo đầu tư xây dựng lực lượng công an thị trấn đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Quản lý chặt chẽ nhân khẩu, tạm trú, tạm vắng. Nắm bắt diễn biến tư tưởng trong nhân dân, giải quyết dứt điểm những mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng dân cư, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, khiếu kiện đông người. Tổ chức huấn luyện cho lực lượng bảo vệ dân phố, bảo đảm trang thiết bị đầy đủ để làm nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản. Nâng cao chất lượng điều tra, xử lý các vụ vi phạm pháp luật; phối hợp chặt chẽ với các ngành trong công tác điều tra, xử lý các vụ phạm pháp hình sự.

Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo; làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức cảnh giác, hiểu rõ âm mưu thủ đoạn của các phần tử xấu. Vận động nhân dân tham gia các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng.

*** Văn hoá - xã hội:**

Đẩy mạnh việc xã hội hoá giáo dục, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển sự nghiệp giáo dục. Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành giáo dục, bồi dưỡng và chuẩn hoá 100% đội ngũ giáo viên. Hàng năm có 10 – 20% trở lên giáo viên dạy giỏi cấp huyện ở các cấp học; đến năm 2015 có 30 – 40 % giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tỉnh. Từng bước nâng cao chất lượng dạy và học.

Tăng cường công tác hoạt động y tế cộng đồng ở thôn, buôn, tổ dân phố, chăm lo đội ngũ y, bác sỹ đảm bảo trang thiết bị phục vụ cho công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, thường xuyên kiểm tra vệ sinh môi trường an toàn thực phẩm, phòng chống các dịch bệnh ở người.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” ở khu dân cư; bảo tồn và phát triển các loại hình hoạt động văn hoá truyền thống kết hợp với tinh hoa văn hoá hiện đại của các đồng bào dân tộc thiểu số; bài trừ các hủ tục mê tín, dị đoan, nếp sống lạc hậu trong nhân dân. Đầu tư, xây dựng các điểm văn hoá, thể thao công cộng và thể thao thành tích cao; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và quản lý chặt chẽ đối với các điểm dịch vụ văn hoá trên địa bàn.

*** Quốc phòng – An ninh:**

Tổ chức tốt huấn luyện định kỳ và theo kế hoạch hàng năm; thường xuyên sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo xử lý dứt điểm khi có tình huống xảy ra; quản lý tốt vũ khí, trang thiết bị kỹ thuật. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong lực lượng dân quân, nâng cao chất lượng hoạt động và chế độ sinh hoạt, biên chế lực lượng đủ quân số theo quy định. Xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm luật nghĩa vụ quân sự, đồng thời thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Thường xuyên tuyên truyền phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ vì an ninh tổ quốc; thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện nhiệm vụ an ninh - quốc phòng, thường xuyên quan tâm chỉ đạo đầu tư xây dựng lực lượng công an thị trấn đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Quản lý chặt chẽ nhân khẩu, tạm trú, tạm vắng. Nắm bắt diễn biến tư tưởng trong nhân dân, giải quyết dứt điểm những mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng dân cư, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, khiếu kiện đông người. Tổ chức huấn luyện cho lực lượng bảo vệ dân phố, bảo đảm trang thiết bị đầy đủ để làm nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản. Nâng cao chất lượng điều tra, xử lý các vụ vi phạm pháp luật; phối hợp chặt chẽ với các ngành trong công tác điều tra, xử lý các vụ phạm pháp hình sự.

Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo; làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức cảnh giác, hiểu rõ âm mưu thủ đoạn của các phần tử xấu. Vận động nhân dân tham gia các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng.

Giữ vững, ổn định an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, tăng cường khả năng phòng thủ sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng vũ trang và bán vũ trang đảm bảo vững chắc đảm bảo vững chắc quốc phòng – an ninh trên địa bàn, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, vượt biên trái phép, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp. Xây dựng củng cố quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, nâng cao chất lượng chính trị, khả năng sẵn sàng chiến đấu và thực hiện nhiệm vụ của lực lượng dân quân tự vệ. Đẩy lùi các tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn.

2. Những giải pháp chủ yếu:

*** Kinh tế:**

Tiến hành rà soát, bổ sung các quy hoạch làm cơ sở đầu tư để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng. Công tác quy hoạch phải chú trọng từng ngành, từng lĩnh vực cụ thể, nhằm khai thác sử dụng các lợi thế, tiềm năng và đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

Thực hiện đa dạng hoá các loại cây trồng, phù hợp với thổ nhưỡng, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Khuyến khích và phát triển các cơ sở chế biến nông sản đảm bảo sản xuất hàng hoá có chất lượng cao. Củng cố mạng lưới thú y, tăng cường công tác ngăn chặn, phòng ngừa dịch bệnh trên địa bàn, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát giết mổ gia súc. khuyến khích các hộ gia đình mở rộng các loại trang trại chăn nuôi vừa và nhỏ ở các tiểu vùng theo qui hoạch.

Tiến hành quy hoạch cụm công nghiệp, đồng thời có chủ trương thu hút các doanh nghiệp các nhà đầu tư vào xây dựng cụm công nghiệp – tiêu thụ công nghiệp và dịch vụ. Có cơ chế chính sách đối với các thành phần kinh tế đầu tư nguồn vốn, mở rộng các cơ sở chế biến nông sản, sản xuất hàng hoá, cơ sở kỹ nghệ, các loại dịch vụ và thương mại.

Tập trung huy động các nguồn lực (sự hỗ trợ đầu tư của Trung ương, Tỉnh, Huyện và của các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội và các cá nhân ...) để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi xã hội như đường giao thông, trường học, trạm y tế ...

Khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn, đảm bảo thu đúng, thu đủ, chống thất thu thuế, phát huy tốt vai trò chức năng của Hội đồng tư vấn thuế. Hàng năm thu ngân sách trên địa bàn tăng 10% trở lên.

Tăng cường huy động mọi nguồn lực theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, phấn đấu đến năm 2015 nhựa hoá các tuyến đường nội thị đạt 85% trở lên. Thường xuyên tu bổ các tuyến đường xuống cấp, hư hỏng đảm bảo phục vụ đi lại của nhân dân. Làm tốt công tác bảo vệ và quản lý các công trình thuỷ lợi, thường xuyên nạo vét, nâng cấp các đập chứa nước đáp ứng 85% cây trồng có nhu cầu nước tưới. Lập hồ sơ đề nghị các cấp, cấp quyền sử dụng đất đất cho nhân dân đạt 100% đối với các hộ đủ điều kiện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Hội đồng nhân dân huyện giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân phối hợp với UBND huyện tổ chức triển khai và định kỳ kiểm điểm báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này tại các kỳ họp của HĐND theo chức năng nhiệm vụ của mình.

2. Ủy ban nhân dân huyện Krông Năng có trách nhiệm cụ thể hoá nghị quyết này và tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu của đề án.

Nghị quyết này được HĐND huyện Krông Năng khóa VI, kỳ họp lần thứ 3, thông qua ngày 05 tháng 01 năm 2012. / *phv*

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh, Sở Tư pháp;
- TT- Huyện uỷ;
- Chủ tịch, phó chủ tịch UBND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện khoá V;
- Các phòng, ban liên quan;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.



Y Bion Niê